

Số: 374 /BC-UBND

Quảng Bình, ngày 15 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện các nội dung Kết luận của Chủ tọa Kỳ họp thứ 10, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII

Thực hiện kết luận của Chủ tọa tại phiên họp chất vấn, trả lời chất vấn Kỳ họp thứ 10, HĐND tỉnh khóa XVIII tại Thông báo số 121/TB-HĐND ngày 21/7/2023, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 1501/UBND-TH ngày 27/7/2023 về việc chỉ đạo và phân công các sở, ban, ngành, địa phương liên quan tiếp thu và triển khai thực hiện 05 nhóm vấn đề tại Thông báo Kết luận của Chủ tọa kỳ họp tại phiên họp chất vấn, trả lời chất vấn Kỳ họp thứ 10, HĐND tỉnh khóa XVIII, UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh kết quả thực hiện cụ thể như sau:

I. Về tình trạng một bộ phận cán bộ, công chức sợ trách nhiệm, né tránh, đùn đẩy, không dám làm, không dám chịu trách nhiệm:

1. Tình hình thực hiện

UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan thực hiện quyết liệt các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện nhiệm vụ chính trị theo thẩm quyền và lĩnh vực được phân công; trong đó, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương từ tỉnh đến cơ sở; đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có tinh thần trách nhiệm cao, luôn chú trọng chất lượng, hiệu quả công việc, cơ bản đảm bảo tiến độ thực hiện nhiệm vụ, chủ động tham mưu thực hiện hoặc chủ động phối hợp để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ. Trong thực thi công vụ luôn thể hiện tinh thần cầu thị, tiếp thu tối đa ý kiến chỉ đạo của cấp trên và ý kiến tham gia góp ý của các cơ quan, đơn vị, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và phản ánh của nhân dân để tham mưu đạt hiệu quả, đảm bảo quy định. Đối với những nội dung công việc phát sinh mới, phức tạp, chưa có tiền lệ đều tham khảo các đơn vị trong cùng lĩnh vực phụ trách và tham vấn ý kiến của các sở, ngành liên quan trực tiếp để được hướng dẫn làm cơ sở tham mưu triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu đi đầu trong mọi hoạt động; có khả năng lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng và quán xuyến công việc. Do đó, hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương nằm trong khuôn khổ và cơ bản đảm bảo tiến độ, chất lượng và đã đạt được những kết quả tích cực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Thực hiện Công điện số 280/CD-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của cán bộ, cơ quan, địa phương; Công điện số 968/CD-TTg ngày 16/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ

h

quan hành chính nhà nước các cấp, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 822/UBND-NCVX ngày 05/5/2023 chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các cơ quan, đơn vị, địa phương và Công văn số 2214/UBND-NCVX ngày 31/10/2023 về việc tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan, đơn vị, địa phương

Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tổ chức quán triệt và đề ra nội dung, giải pháp cụ thể để toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc và thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao. Trong đó, chú trọng rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung quy trình phân công và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, công việc tại phòng, đơn vị, cắt giảm, đơn giản hóa những quy trình, thủ tục không cần thiết; cụ thể, cá thể hóa quyền hạn, trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong từng khâu của quy trình xử lý công việc, tuyệt đối không để xảy ra việc đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, bảo đảm các công việc thuộc thẩm quyền phải được xử lý nhanh chóng, kịp thời, rút ngắn thời gian thực hiện. Biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với các cơ quan, tập thể, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức quyết liệt trong thi hành công vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, dám nói, dám nghĩ, dám làm, chủ động, sáng tạo vì lợi ích chung. Đồng thời, xử lý nghiêm minh những hành vi gây phiền hà, những nhiều, tham nhũng, tiêu cực. Trường hợp đùn đẩy, né tránh, thiếu trách nhiệm để xảy ra chậm trễ hoặc không quyết định những vấn đề, công việc thuộc thẩm quyền thì phải kiểm điểm, xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.

Đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đã phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu; chủ động, tích cực thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn được giao, quyết định những công việc thuộc thẩm quyền hoặc được phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật. Các phòng, ban, đơn vị đã có bản phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân để chủ động, tích cực thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật; không lạm dụng việc lấy ý kiến các cơ quan cấp trên để né tránh trách nhiệm; không xảy ra việc đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, bảo đảm các công việc thuộc thẩm quyền phải được xử lý nhanh chóng, kịp thời, rút ngắn thời gian thực hiện.

Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện nhiệm vụ đôi lúc còn chậm, một số nhiệm vụ chưa đảm bảo tiến độ, thời gian theo yêu cầu; một số công chức, viên chức còn tham mưu ở mức độ chấp hành, chưa thể hiện tính sáng tạo, năng động trong tham mưu.

2. Nhiệm vụ, giải pháp

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, phòng chống tiêu cực, suy thoái về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống. Cần coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, bổ nhiệm, luân chuyển đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, tránh thói quen làm việc rập khuôn, cầm chừng. Thực hiện tốt việc điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác để kích thích tinh thần làm việc, trải nghiệm và thử thách cán bộ, phát huy tính năng động, sáng tạo của đội ngũ.

- Tăng cường công tác thi đua, khen thưởng, đánh giá, phân xếp loại cán bộ,

đảng viên, công chức, viên chức; lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác chuyên môn làm thước đo để xét đánh giá và khen thưởng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; đặc biệt quan tâm phát hiện nhân tố mới, tăng cường khen thưởng đột xuất để động viên, khích lệ kịp thời cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh những hành vi gây phiền hà, nhũng nhiễu, tham nhũng tiêu cực, trường hợp đùn đẩy, né tránh, thiếu trách nhiệm để xảy ra chậm trễ trong việc quyết định hoặc tham mưu đề xuất, làm ảnh hưởng đến kết quả công việc được giao thì phải kiểm điểm, xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.

- Tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc, nâng cao kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ; nâng cao trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong từng khâu của quy trình xử lý công việc; tuyệt đối không để xảy ra việc đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, bảo đảm các công việc thuộc thẩm quyền phải được xử lý bảo đảm chất lượng, nhanh chóng, kịp thời, rút ngắn thời gian thực hiện.

- Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; thực hiện nghiêm công tác tự phê bình và phê bình, kiểm điểm, đánh giá, xếp loại đảng viên, công chức hàng năm đúng với thực tế.

- Cần có chế tài xử lý đủ mạnh để răn đe đối với cán bộ có biểu hiện né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm không dám làm. Việc đánh giá cán bộ cần bám sát quy chế, quy định; chú trọng định lượng mức độ hoàn thành nhiệm vụ; đánh giá thực chất, khách quan, công bằng và xử lý theo quy định đối với các hành vi vi phạm quy định của Đảng, Nhà nước.

II. Về thực trạng người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài có tình vi phạm hợp đồng, bỏ trốn khỏi nơi làm việc, cư trú bất hợp pháp ở nước ngoài

1. Công tác thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Trong những năm qua, việc thực hiện chính sách đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn tỉnh được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở, nhiều địa phương đã xác định công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng là mũi nhọn trong giải quyết việc làm, góp phần quan trọng giảm nghèo bền vững. Trên cơ sở các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã ban hành các Chương trình hành động, Nghị quyết, Kế hoạch liên quan đến công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, trong đó đề ra chỉ tiêu, giải pháp cụ thể. UBND tỉnh ban hành quyết định giao chỉ tiêu giải quyết việc làm cho người lao động, trong đó có chỉ tiêu đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; ban hành nhiều văn bản hướng dẫn, chỉ đạo liên quan đến công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

UBND tỉnh giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các sở, ban, ngành và các địa phương có liên quan đã thực hiện tốt công tác tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; phối hợp với chính quyền địa phương các cấp giới thiệu các

doanh nghiệp có đủ điều kiện, năng lực hoạt động trong lĩnh vực đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng đến tư vấn, giới thiệu việc làm tại các địa phương.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với công tác đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài được UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, các địa phương chú trọng và tích cực triển khai với nhiều nội dung, hình thức đa dạng, phong phú, giúp người dân tìm hiểu, tiếp cận thông tin, hiểu được ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài.

UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch để triển khai chủ trương, chính sách về đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương; giao chỉ tiêu cụ thể cho từng xã, phường, thị trấn; gắn trách nhiệm cho các đoàn thể và các thôn, bản, tổ dân phố để triển khai thực hiện (như huyện Tuyên Hóa,...); chỉ đạo các địa phương tổ chức rà soát, thống kê số người trong độ tuổi lao động để có kế hoạch tư vấn, hướng nghiệp, đào tạo nghề nhằm tạo nguồn lao động đưa đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng.

2. Xây dựng cơ chế ràng buộc trách nhiệm của người lao động khi đi làm việc ở nước ngoài để hạn chế người lao động vi phạm hợp đồng, bỏ trốn ra ngoài làm việc và cư trú bất hợp pháp.

Hiện nay, cơ chế ràng buộc trách nhiệm của người lao động khi đi làm việc ở nước ngoài được thực hiện theo quy định tại Nghị định 112/2021/NĐ-CP, ngày 10/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Tuy nhiên, do mức ký quỹ bảo lãnh ở mức còn thấp ở một số thị trường, đặc biệt là thị trường Hàn Quốc (ràng buộc trách nhiệm chỉ 36 triệu đồng) nên người lao động sẵn sàng bỏ tiền bảo lãnh và cố tình vi phạm hợp đồng. UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu đề xuất thực hiện ký quỹ, bảo lãnh hợp đồng ở mức cao hơn hoặc theo hình thức khác như thế chấp bằng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hoặc tài sản có giá trị khác nhưng đối với chương trình đưa lao động đi làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp tại Hàn Quốc là chương trình thí điểm chưa quy định rõ trong Luật nên các biện pháp ký quỹ, bảo lãnh chống trốn nếu thực hiện sẽ gặp một số vướng mắc và chưa được sự đồng thuận của các cơ quan liên quan. Để hạn chế người lao động vi phạm hợp đồng, bỏ trốn ra ngoài làm việc và cư trú bất hợp pháp, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu áp dụng biện pháp yêu cầu người lao động hoặc người bảo lãnh thực hiện ký quỹ bằng hình thức thế chấp giấy “chứng nhận quyền sử dụng đất” nhưng do chủ thể quy định của Luật quy định về Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng không điều chỉnh đến các đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh nên không thể thực hiện được.

Chương trình đưa lao động tỉnh Quảng Bình đi làm ở nước ngoài theo hợp đồng nói chung và làm việc thời vụ trong lĩnh vực nông nghiệp tại Hàn Quốc nói riêng là chương trình có ý nghĩa nhân văn với chi phí thấp, giúp người lao động có việc làm, nâng cao thu nhập, góp phần giảm tỷ lệ thất nghiệp, nhất là đối với lao động nông thôn. Đồng thời, tạo điều kiện cho người lao động tỉnh Quảng Bình được

tiếp cận, học tập và nắm bắt kỹ thuật, công nghệ tiên tiến trong sản xuất nông nghiệp tại nước ngoài để trở về ứng dụng và phát triển hoạt động sản xuất nông nghiệp trong tỉnh, trong nước. Tuy nhiên, việc đưa ra các biện pháp hiệu quả để đảm bảo người lao động thực hiện đúng hợp đồng, về nước đúng thời hạn đang gặp nhiều khó khăn, do có nhiều lý do khách quan và chủ quan. Để tiếp tục duy trì, phát triển việc đưa người lao động của tỉnh Quảng Bình đi làm việc ở nước ngoài có hiệu quả hơn, ngoài những biện pháp đã thực hiện (cam kết bảo lãnh bằng tín chấp) cần thiết phải áp dụng thêm một số biện pháp thế chấp, ràng buộc cao hơn như: Quy định thêm các biện pháp, chế tài đủ mạnh để thực hiện bảo lãnh thực hiện hợp đồng (ký quỹ, thế chấp tài sản), xử lý lao động vi phạm hợp đồng, cư trú bất hợp pháp ở nước ngoài, hướng dẫn thực hiện chương trình này cụ thể để trong quá trình triển khai đảm bảo nâng cao tính pháp lý có thể dẫn chiếu, áp dụng với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan khác; cho áp dụng thực hiện biện pháp người thân ở nhà cam kết bảo lãnh bằng thế chấp “giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” hoặc tài sản có giá trị ràng buộc khác; có giải pháp cho thực hiện xử lý tài sản thế chấp trên vào NSNN để vừa đền bù thiệt hại, vừa tái đầu tư bằng các chính sách khác mang tính bền vững hơn.

3. Giới thiệu, kết nối các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài có đầy đủ năng lực, uy tín cho các địa phương trong tỉnh để tuyển chọn lao động.

Việc giới thiệu, kết nối cho các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài được UBND tỉnh chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quan tâm, phối hợp đúng quy định của pháp luật. Các doanh nghiệp có nhu cầu đến tư vấn, giới thiệu, tuyển chọn để đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài tại các địa phương trong tỉnh được kiểm tra hồ sơ pháp lý, khi doanh nghiệp có đủ điều kiện sẽ được thông báo về các địa phương, đề nghị chính quyền địa phương phối hợp, quản lý hoạt động tuyển dụng của các doanh nghiệp trên địa bàn.

Tuy nhiên, công tác quản lý nhà nước đối với các đơn vị, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài gặp một số khó khăn, vướng mắc nhất định. Tại Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về quy định chi tiết một số điều của Luật đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng chưa quy định cụ thể việc giới thiệu, kết nối cho các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài tại địa phương. Việc quy định chế độ báo cáo định kỳ của doanh nghiệp về Cục Quản lý lao động ngoài nước, không có quy định phải báo cáo về cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội cấp tỉnh, huyện nơi doanh nghiệp đến tuyển dụng lao động; hàng năm Cục Quản lý lao động ngoài nước cũng không có thông tin phản hồi cho tỉnh về số lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài qua các công ty hoạt động dịch vụ. Việc quản lý, theo dõi người lao động sau khi đã ký hợp đồng đi làm việc ở nước ngoài; quản lý rủi ro khi thực hiện hợp đồng; quản lý, sử dụng và thực hiện chính sách đối với người lao động sau khi hết hợp đồng,... tại các địa phương gặp nhiều khó khăn do Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020 không quy định rõ và hướng dẫn cụ thể các nội dung công tác quản lý, theo dõi người lao động sau khi ký hợp đồng đi làm việc ở nước ngoài.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra

Công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức, cá nhân đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng được UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện thường xuyên, làm cơ sở cho việc đánh giá và lựa chọn doanh nghiệp liên kết với tỉnh trong việc tư vấn, tuyển dụng lao động; tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đến tư vấn, tuyển dụng lao động trên địa bàn để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và có biện pháp xử lý đối với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sai phạm; tăng cường thanh tra, kiểm tra và chấn chỉnh các đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đóng trên địa bàn tỉnh không đúng quy định của pháp luật.

Qua theo dõi và giám sát thời gian qua cho thấy, hoạt động tư vấn, giới thiệu và tuyển cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài thời gian qua diễn biến phức tạp. Một số tổ chức, cá nhân không có chức năng hoạt động đã hoạt động tuyển chọn lao động đi làm việc ở nước ngoài, có trường hợp thông tin đến người lao động có nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài những thông tin không chính xác và có dấu hiệu lừa đảo.

5. Mở rộng thị trường thông qua thoả thuận hợp tác với các nước để hỗ trợ người lao động tỉnh ta đi làm việc ở nước ngoài với mức chi phí thấp, an toàn.

Việc mở rộng thị trường thông qua thoả thuận hợp tác với các nước để hỗ trợ người lao động tỉnh ta đi làm việc ở nước ngoài được UBND tỉnh hết sức quan tâm, đẩy mạnh và xem đây là một giải pháp để giảm mức chi phí trung gian và an toàn cho người lao động. Việc xúc tiến tìm kiếm, mở rộng thị trường lao động ở nước ngoài thông qua các doanh nghiệp dịch vụ được Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội cấp phép. Hiện nay, theo quy định của pháp luật việc ký kết thoả thuận hợp tác đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài giữa các địa phương của hai nước mới được thí điểm đối với chương trình lao động nông nghiệp thời vụ ở Hàn Quốc.

Trên cơ sở các Nghị quyết của Chính phủ, văn bản hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND tỉnh Quảng Bình đã thực hiện ký kết Thỏa thuận đưa lao động tỉnh Quảng Bình sang làm việc thời vụ trong lĩnh vực nông nghiệp với thành phố Yeongju, tỉnh Gyeongsangbuk, Hàn Quốc. Tuy nhiên, đến nay chương trình này bị phía Hàn Quốc tạm dừng vì lý do số lao động tỉnh Quảng Bình đi sang làm việc ở đợt 01 (tháng 4/2022) đã bỏ trốn với tỷ lệ quá cao (87%); UBND tỉnh cũng đã chính thức ký kết Bản ghi nhớ về việc thiết lập quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa tỉnh Quảng Bình và tỉnh Yamanashi (Nhật Bản).

III. Các vấn đề liên quan đến lĩnh vực tài chính

1. Về thu ngân sách chưa đạt tiến độ

Trong bối cảnh hiện nay của tỉnh, tăng trưởng kinh tế suy giảm, thu ngân sách nhà nước tăng chậm, đặc biệt thu tiền sử dụng đất đạt tỷ lệ thấp so với dự toán. Trước tình hình thu ngân sách chưa đạt tiến độ, xác định nhiệm vụ thu ngân sách những tháng cuối năm gặp nhiều khó khăn, đòi hỏi sự nỗ lực, quyết tâm cao của các cấp, các ngành, đơn vị, địa phương trong việc tăng cường thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp khai thác nguồn thu ngân sách, phấn đấu đạt chỉ tiêu dự toán thu ngân sách năm 2023. UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và

các đơn vị có liên quan tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ giải pháp trọng tâm sau:

Triển khai quyết liệt, đồng bộ các biện pháp, giải pháp khai thác nguồn thu, chống thất thu ngân sách; thực hiện nghiêm các quy định của các Luật Thuế, Luật Quản lý Thuế và pháp luật có liên quan, tăng cường công tác quản lý thu phù hợp với lĩnh vực, địa bàn, đối tượng, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu vào ngân sách nhà nước.

Các đơn vị, địa phương thực hiện tốt các giải pháp, kế hoạch chỉ đạo của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, UBND tỉnh; Thông báo 476/TB-UBND ngày 17/02/2023 của Văn phòng UBND tỉnh về Kết luận của đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi làm việc với Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan và các sở, ngành, đơn vị, địa phương về công tác thu ngân sách nhà nước năm 2023; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 28/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý thu ngân sách nhà nước năm 2023; Thông báo số 2140/TB-VPUBND ngày 30/5/2023 về Kết luận của đồng chí Phan Mạnh Hùng – Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng ban chỉ đạo chống thất thu ngân sách, xử lý và thu hồi nợ đọng thuế.

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào tất cả các khâu của quy trình quản lý thuế, tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế.

Tình hình nợ đọng thuế của các doanh nghiệp đang ở mức khá cao và tập trung ở một số doanh nghiệp. Giao cho các ngành, các cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Ngân hàng Nhà nước tỉnh, các Ngân hàng Thương mại và các ngành liên quan phối hợp chặt chẽ với cơ quan Thuế để tăng cường công tác chống thất thu và thu hồi nợ đọng thuế trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Cục Thuế, Cục Hải quan tiếp tục nỗ lực triển khai công tác quản lý thu, chống thất thu ngân sách trên tất cả các lĩnh vực để bù đắp hụt thu, đồng thời phối hợp với Công an tỉnh, Cục Quản lý thị trường, các ngành, địa phương liên quan để phòng chống gian lận thương mại, hàng nhái, hàng giả, sử dụng bất hợp pháp hóa đơn để xử lý nghiêm, tăng thu NSNN.

- Chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị, địa phương được UBND tỉnh giao làm chủ đầu tư dự án tạo quỹ đất khẩn trương đưa lượng quỹ đất của các dự án phát triển quỹ đất đã đủ điều kiện ra đấu giá ngay trong đầu quý 4/2023 nhằm kịp thời tạo nguồn thu trong năm 2023. Đối với các dự án có hạ tầng cơ bản hoàn thành đạt trên 70%, cần gấp rút đẩy nhanh tiến độ hoàn thành, đủ điều kiện sớm đưa ra đấu giá. Đối với các dự án có quy mô lớn, cần đầu tư hoàn thiện từng khu vực để đưa ra đấu giá theo dạng cuốn chiếu. Chỉ đạo địa phương, đơn vị nào tổ chức đấu giá có nguồn thu và hoàn trả cho Quỹ Phát triển đất thì UBND tỉnh mới tiếp tục bố trí, giải ngân cho địa phương, đơn vị đó. Đối với các dự án đã tổ chức đấu giá và giao đất không có người tham gia, UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động nghiên cứu, điều chỉnh giá phù hợp với tình hình thị trường, đáp ứng nhu cầu thật sự của người dân, huy động kịp thời nguồn thu tiền sử dụng đất cho NSNN.

- Sau khi có kết luận của Chủ tọa kỳ họp, UBND tỉnh đã ban hành Thông báo kết luận số 3535/TB-VPUBND ngày 22/8/2023 giao nhiệm vụ cho các Sở, ngành, địa phương để đẩy nhanh tiến độ thực hiện tháo gỡ khó khăn, vướng mắc,

đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án trọng điểm, qua đó góp phần tăng thu ngân sách từ các loại thuế, như: Nhà máy nhiệt điện Quảng Trạch, Dự án thành phần 1 đường ven biển Quảng Bình; Dự án thành phần 2 - Cầu Nhật Lệ 3; Các dự án thuộc chương trình phục hồi và phát triển - xã hội; các dự án ODA. Riêng đối với dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Trạch; Dự án này triển khai ở xã Quảng Đông, huyện Quảng Trạch thuộc Khu Kinh tế Hòn La do Ban quản lý khu kinh tế quản lý, cấp chủ trương đầu tư và thực hiện công tác giám sát đánh giá đầu tư dự án. Ngày 16/8/2023, UBND tỉnh đã tổ chức làm việc với Đoàn công tác của Văn phòng Ban chỉ đạo quốc gia về phát triển điện lực và tình hình thực hiện dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch I. Sau khi họp, UBND tỉnh đã có Thông báo số 2633/TB-VPUBND ngày 28/8/2023 giao nhiệm vụ cho các Sở, ban, ngành đề đơn đốc tiến độ triển khai thực hiện.

- Việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án phát triển quỹ đất, các dự án khu nhà ở thương mại, khu đô thị đã được phê duyệt chủ trương đầu tư, các lô đất lẻ xen kẽ trong các khu dân cư để tăng thu ngân sách. Rà soát để sắp xếp, xử lý dứt điểm các tài sản công, đặc biệt là đấu giá đất và tài sản trên đất để tăng thu ngân sách nhà nước. Chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư tích cực tham mưu tháo gỡ các khó khăn vướng mắc thuộc thẩm quyền cấp tỉnh trong quá trình đề xuất chủ trương đầu tư liên quan đến danh mục dự án thu hồi đất, kế hoạch phát triển nhà ở, quy hoạch xây dựng; chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc khác thuộc thẩm quyền của các cơ quan Trung ương để báo cáo đề nghị tháo gỡ, hướng dẫn thực hiện. UBND tỉnh đã tổ chức họp bàn giao trách nhiệm cho các sở, ngành, địa phương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với từng dự án cụ thể; đồng thời chỉ đạo tăng cường triển khai công tác giám sát, kiểm tra các dự án quỹ đất trên địa bàn tỉnh, nắm bắt kịp thời các khó khăn, vướng mắc của chủ đầu tư xử lý, giải quyết theo quy định.

- UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, chủ động, tích cực, điều hành công tác thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, tập trung cao độ để hoàn thành dự toán thu ngân sách năm 2023; chịu trách nhiệm trước HĐND tỉnh, UBND tỉnh về việc thực hiện dự toán thu ngân sách của địa phương mình đúng tiến độ.

2. Về kiến nghị quan tâm sử dụng cơ sở nhà, đất là tài sản công đã hết khấu hao, không sử dụng để làm các bãi, điểm đậu xe công cộng:

UBND tỉnh đã giao Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan rà soát, lựa chọn các tài sản công phù hợp, là các cơ sở nhà, đất đã hết khấu hao, không còn sử dụng để thanh lý;

Chỉ đạo Sở Xây dựng tham mưu điều chỉnh, bổ sung quy hoạch để bố trí quỹ đất xây dựng các công trình công cộng phục vụ nhân dân, trong đó có các bãi, điểm đậu xe kết hợp với trồng cây xanh đô thị đáp ứng nhu cầu của người dân và khách du lịch. Hiện nay, Tuyến đường Trương Pháp được quy hoạch mở rộng từ 22,5m lên 32m theo Quy hoạch điều chỉnh, thiết kế đô thị hai bên tuyến đường Trương Pháp, thành phố Đồng Hới, tỷ lệ 1/500 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2020/QĐ-UBND ngày 18/6/2019. Đây là tuyến đường có vai trò hết sức quan trọng trong việc kết nối và thúc đẩy phát triển du lịch cho Khu du lịch biển Nhật Lệ - Quang Phú với các khu vực Phía Bắc thành phố Đồng Hới,...

Do điều kiện nguồn tài chính ngân sách của tỉnh còn hạn hẹp, nhiệm vụ chi ngân sách rất lớn, trong khi nguồn thu gặp nhiều khó khăn, vì vậy tuyến đường Trương Pháp chưa được đưa vào kế hoạch đầu tư mở rộng theo quy hoạch. Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Xây dựng phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các Sở, ngành có liên quan và thành phố Đồng Hới nghiên cứu đề xuất UBND tỉnh phương án xây dựng tuyến đường Trương Pháp kết hợp cải tạo chỉnh trang không gian kiến trúc, cảnh quan dọc hai bên tuyến. Khi có điều kiện về nguồn ngân sách, UBND tỉnh bố trí kinh phí xây dựng cho tuyến đường này, nhằm sớm đưa Khu du lịch biển Nhật Lệ - Quang Phú trở thành một trọng điểm du lịch biển của tỉnh Quảng Bình và khu vực Bắc Trung Bộ theo định hướng quy hoạch.

IV. Về nâng cao tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công:

UBND tỉnh đã chỉ đạo sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công của các dự án trọng điểm, các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án ODA, đặc biệt là các dự án sử dụng nguồn vốn chỉ được phép giải ngân đến 31/12/2023, như: Nguồn vốn kéo dài năm 2022 sang năm 2023, nguồn vốn dự phòng ngân sách Trung ương 2022 để hỗ trợ khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai và hỗ trợ di dân, nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội,... Nếu không giải ngân trong thời hạn quy định thì các nguồn vốn trên sẽ bị huỷ dự toán hoặc thu hồi về Ngân sách Trung ương, UBND tỉnh ban hành Công văn số 1751/UBND-TH ngày 05/9/2023 chỉ đạo các Sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện, trong đó nêu rõ. Đối với các dự án sử dụng: (1) Nguồn vốn kéo dài năm 2022 sang năm 2023 (*Nguồn ngân sách trung ương theo Quyết định 1119/QĐ-UBND ngày 11/5/2023; Ngân sách tỉnh theo Quyết định 813/QĐ-UBND ngày 14/4/2023*); (2) Nguồn vốn dự phòng ngân sách Trung ương 2022 để hỗ trợ khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai và hỗ trợ di dân (*theo Quyết định 207/QĐ-UBND ngày 05/02/2023 và Quyết định số 199/QĐ-UBND ngày 03/02/2023*); (3) *Nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển KTXH (Quyết định số 546/QĐ-UBND ngày 16/3/2023)*: Các nguồn vốn này chỉ cho phép thực hiện và giải ngân đến hết ngày 31/12/2023, nếu không giải ngân hết sẽ bị huỷ dự toán. Yêu cầu các chủ đầu tư tập trung tối đa công tác chỉ đạo, có các biện pháp quyết liệt, hiệu quả để đôn đốc, theo sát các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công, tiến hành nghiệm thu, thanh toán, đảm bảo đến hết ngày 31/12/2023 giải ngân hết số vốn được giao”.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các địa phương khẩn trương trình cấp có thẩm quyền phân bổ và giao chi tiết các nguồn vốn chưa phân bổ trong kế hoạch đầu tư công của các cấp. Thường xuyên rà soát, để có phương án điều chỉnh kế hoạch vốn từ dự án giải ngân chậm, dự án đang vướng về thủ tục sang dự án có tiến độ giải ngân tốt, có nhu cầu bổ sung vốn. Trong trường hợp dự kiến dự toán thu ngân sách không đảm bảo để cân đối bố trí cho các dự án đầu tư công năm 2023, chủ động điều chỉnh giảm kế hoạch vốn để đảm bảo tính khả thi của kế hoạch vốn năm 2023 và nâng cao tỷ lệ giải ngân chung. Thường xuyên rà soát, để có phương án điều chỉnh kế hoạch vốn từ dự án giải ngân chậm, dự án đang vướng về thủ tục sang dự án có tiến độ giải ngân tốt, có nhu cầu bổ sung vốn: Đối

với nguồn NSTW, UBND tỉnh ban hành Quyết định 2509/QĐ-UBND ngày 08/9/2023 về điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công nguồn NSTW (đợt 1), trong đó điều chuyển vốn từ các dự án vướng mắc chậm giải ngân, giải ngân thấp sang các dự án có tỷ lệ giải ngân cao, có nhu cầu bổ sung vốn nhằm tăng tỷ lệ giải ngân chung của toàn tỉnh. Đối với nguồn vốn ngân sách tỉnh, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua điều chỉnh kế hoạch vốn nguồn ngân sách tỉnh để triển khai thực hiện.

- Các cơ quan thẩm định các dự án đầu tư công tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, phấn đấu rút ngắn thời gian thẩm định các công trình, dự án. Các chủ đầu tư đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công 2023, lên kế hoạch chi tiết về tiến độ thực hiện, nghiệm thu và giải ngân cho từng công việc của từng dự án trong những tháng cuối năm; Đôn đốc, theo sát các đơn vị tư vấn, quản lý dự án, thi công; nghiệm thu, thanh toán ngay khi có khối lượng.

- Chỉ đạo các địa phương phối hợp chặt chẽ với các chủ đầu tư có công trình triển khai trên địa bàn tập trung giải quyết công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ tái định cư kịp thời, đúng quy định cho người dân, bảo đảm đúng pháp luật, không để dồn đẩy trách nhiệm, làm chậm tiến độ dự án, chậm giải ngân vốn đầu tư công. Trong trường hợp dự kiến dự toán thu ngân sách không đảm bảo (nhất là nguồn thu cấp quyền sử dụng đất) để cân đối bố trí cho các dự án đầu tư công năm 2023, chỉ đạo đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động báo cáo HĐND cùng cấp điều chỉnh giảm kế hoạch vốn để đảm bảo tính khả thi của kế hoạch vốn năm 2023 và nâng cao tỷ lệ giải ngân chung”.

V. Các vấn đề liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường

1. Về tình trạng nghĩa địa tự phát trên địa bàn tỉnh:

UBND tỉnh đã chỉ đạo các UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể sau đây:

+ Nghiên cứu rà soát, lập quy hoạch các khu nghĩa trang, nghĩa địa tập trung đáp ứng đủ nhu cầu về quỹ đất nghĩa trang. Cân đối nguồn vốn để đầu tư xây dựng các nghĩa trang theo quy hoạch đã được phê duyệt.

+ Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân thực hiện cất bốc, cải táng các lăng mộ nằm rải rác trong các khu dân cư vào các khu vực nghĩa địa tập trung theo quy hoạch của địa phương.

+ Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, xây dựng, chủ động kiểm tra để phát hiện sớm các trường hợp sử dụng đất không đúng mục đích để xây dựng lăng, mộ; về lâu dài, có phương án kêu gọi đầu tư các cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh nhằm tiết kiệm đất đai, tiết kiệm kinh phí tổ chức tang lễ và bảo đảm về vệ sinh môi trường.

2. Về việc triển khai phân loại rác thải sinh hoạt tại hộ gia đình còn gặp khó khăn

Trong thời gian qua, nhằm nâng cao công tác quản lý, thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện như:

Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 08/10/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Chỉ thị số 16/CT-UBND ngày 23/9/2020 của

UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý và giảm thiểu chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 01/4/2021 của UBND tỉnh về một số giải pháp cấp bách tăng cường công tác quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 Quy định chi tiết về quản lý chất thải rắn sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Bình. Các văn bản được ban hành kịp thời, đảm bảo đúng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và phân cấp của pháp luật về công tác quản lý, thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt; đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất với văn bản cấp trên và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

Thời gian tới, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các sở, ngành, địa phương tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn nhằm đảm bảo việc thực hiện phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải trên địa bàn ngày càng hiệu quả. Rà soát, hoàn thiện, ban hành theo thẩm quyền các cơ sở pháp lý theo quy định để triển khai việc phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải. Rà soát để có lộ trình, kế hoạch đầu tư trang thiết bị thu gom, vận chuyển rác thải; thiết bị máy móc vận hành xử lý bãi rác; cơ sở hạ tầng đáp ứng yêu cầu tiếp nhận, thu gom, xử lý rác thải sau khi phân loại từ các hộ gia đình;... nhằm đảm bảo việc thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải được đồng bộ. Có giải pháp xử lý dứt điểm tình trạng các dự án xử lý rác thải sinh hoạt chậm tiến độ, kéo dài thời gian thực hiện; ưu tiên thu hút, kêu gọi đầu tư các dự án xử lý rác thải có công nghệ tiên tiến, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường.

3. Về tiến độ Dự án đo đạc, chỉnh lý địa chính, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan tập trung rà soát tổng thể tiến độ thực hiện Dự án đo đạc bản đồ, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn toàn tỉnh để tập trung đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện. Qua rà soát, hiện nay trên địa bàn tỉnh còn 07 xã của 04 huyện đang hoàn thiện các phần việc còn lại để bàn giao toàn bộ sản phẩm. Cụ thể như sau:

Huyện Bố Trạch còn lại xã Xuân Trạch: Hiện nay, đơn vị tư vấn đã hoàn thành công tác đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính; đã hoàn thành kê khai, đăng ký lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; đang thu thập tài liệu biên động đất đai để cập nhật bản đồ địa chính, sổ mục kê đất và sổ địa chính. Huyện Tuyên Hóa còn 02 xã là xã Tiến Hóa và xã Sơn Hóa: Đến nay đã hoàn thành đo đạc, lập bản đồ địa chính; kê khai, đăng ký cấp mới, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân và tổ chức sử dụng đất; đơn vị tư vấn đang hoàn thiện sổ mục kê đất, sổ địa chính để bàn giao sản phẩm. Huyện Lệ Thủy còn 02 xã là xã Thanh Thủy và xã Sơn Thủy: Hiện nay đơn vị tư vấn đã hoàn thành đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chuyển cho UBND cấp xã để xét duyệt hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Huyện Minh Hóa còn 02 xã là xã Trung Hóa và xã Hóa Hợp: Đến nay, đơn vị tư vấn đã hoàn thành công tác đo đạc ngoại nghiệp, đối soát và quy chủ, lập xong bản mô tả mốc giới, ranh giới sử dụng đất và đang tiến hành biên tập bản đồ địa chính và kê khai đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tập trung phối hợp với các địa phương đơn đốc, chỉ đạo các đơn vị tư vấn tập trung mọi nguồn lực để thực hiện hoàn thành các nội dung còn lại, bàn giao toàn bộ sản phẩm trong năm 2023 đối với 07 xã còn lại trên để tích hợp vào cơ sở dữ liệu đất đai, đưa vào khai thác, sử dụng và làm cơ sở cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện kết luận của Chủ tọa Kỳ họp thứ 10, HĐND tỉnh khóa XVIII, UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XVIII;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ngành có liên quan;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đoàn Ngọc Lâm